

Số: 463 /GDĐT-TCCB

Tân Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2020

Về báo cáo việc cử nhân viên tham gia
các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên
môn của các đơn vị sự nghiệp giáo dục

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập.

Căn cứ chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo đối với trường Bồi dưỡng giáo dục về mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên các trường. Trường Bồi dưỡng giáo dục đã thực hiện mở các Lớp nghiệp vụ bảo vệ trường học, nghiệp vụ nhân viên phục vụ; lớp nấu ăn trong giai đoạn tháng 12 năm 2019.

Theo đó, đa số các trường đã cử nhân viên tham gia các lớp để bổ sung, nâng cao trình độ để chuẩn hóa đội ngũ. Bên cạnh đó, vẫn còn một số trường chưa thực hiện cử nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ để chuẩn hóa theo quy định tại văn bản số 1172/UBND-NV ngày 05/7/2019 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về hướng dẫn ký hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP.

Qua kiểm tra rà soát, Phòng Giáo dục và Đào tạo nhận thấy vẫn còn có trường hợp nhân viên chưa đủ các chứng chỉ và bằng cấp phù hợp đối với vị trí việc làm, cụ thể: Nhân viên bảo vệ: 29 người chưa có chứng chỉ (DS 01); Nhân viên nấu ăn: 08 người chưa có chứng chỉ (DS 02); Nhân viên phục vụ: 49 người chưa có chứng chỉ (DS 03).

Để có cơ sở báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân quận về việc đảm bảo trình độ nghiệp vụ theo tiêu chuẩn quy định tại văn bản 1172/UBND-NV của nhân viên Hợp đồng 68. Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị có người lao động chưa bổ sung chuyên môn nghiệp vụ (theo các danh sách đính kèm) thực hiện báo cáo bằng văn bản lý do không cử nhân viên tham gia học tập các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn mà trường Bồi dưỡng giáo dục đã tổ chức vào tháng 12/2019 và đề xuất hướng giải quyết đối với các nhân viên Hợp đồng 68 chưa đảm bảo tiêu chuẩn nghiệp vụ về Phòng Giáo dục và Đào tạo thông qua bà Hoàng Nguyễn Thảo Nghi, chuyên viên **chậm nhất đến hết 17g00 ngày 30/3/2020**.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường liên quan chịu trách nhiệm về tiến độ và nội dung báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ P.GDĐT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG
GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO
Q. TÂN BÌNH
Trần Khắc Huy



DANH SÁCH NHÂN VIÊN BẢO VỆ HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP CHƯA CÓ CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN
Số liệu tính đến tháng 03/2020

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Nữ	Chức danh	Đơn vị	Ngạch, bậc lương hiện hưởng			Số năm công tác	Thực hiện ký hợp đồng lao động	Trình độ, chuyên môn nghiệp vụ							Theo QĐ	Ghi chú		
						Mã số	Bậc	Hệ số			Phụ cấp thâm niên vượt khung	Trình độ			Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên bảo vệ		Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên nấu ăn			Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên	
												THPT	THCS	Khác	Chứng chỉ nhân nghiệp vụ	Chứng chỉ nghiệp vụ					
1	2	3	4	5	6	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
1	Nguyễn Hữu Đức Vinh	1982		Nhân viên bảo vệ	Mầm non 1A	01.011	4	2,04		9N3T	x			x						QĐ 12	TPHT, ko đủ điều kiện
2	Nhâm Thành Nhã	1963		Nhân viên bảo vệ	Mầm non Quân	N3	9	2,94		19	x	x								QĐ 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
3	Hà Phương Duy	1960		Nhân viên bảo vệ	Mầm non Quân	N3	4	2,04		10	x	x								QĐ 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
4	Nguyễn Đức Trung	1962		Nhân viên bảo vệ	Mầm Non 5	01.011	6	2,4		11	x			x						QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
5	Nguyễn Đại Nghĩa	1960		Nhân viên bảo vệ	Mầm Non 7	01.011	4	2,22		9N11T	x			x						QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
6	Nguyễn Văn Chung	1960		Nhân viên bảo vệ	Mầm Non 7	01.011	3	2,04		9N5T	x			x						QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
7	Đỗ Minh Sơn	1976		Nhân viên bảo vệ	Mầm non 8	01.011	3	1,86		7N4T	x			9/12						QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
8	Lê Hoàng Phi Phụng	1971		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển			1,3		15T	x		x							CV 419/NV	Chưa có CC Nghiệp vụ
9	Trần Quốc Hưng	1982		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	01.011	6	2,40		12N7T	x			x						QĐ 565	Chưa có CC Nghiệp vụ

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Đơn vị	Ngạch, bậc lương hiện hưởng				Số năm công tác	Thực hiện ký hợp đồng lao động	Trình độ, chuyên môn nghiệp vụ							Theo QĐ	Ghi chú
						Mã số	Bậc	Hệ số	Phụ cấp thâm niên vượt			Trình độ		Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên bảo vệ	Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên nấu ăn	Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên				
10	Nguyễn Vĩnh Dũng	1967		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Hoàng Văn Thu	01.011	6	2.40		12N6T	X	X							QB 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
11	Đỗ Huy Hùng	1977		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Hoàng Văn Thu	01.011	5	2.22		11N5T	X		X						QB 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
12	Bùi Hữu Nghĩa	1963		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Phạm Văn Hai	01.011	4	2.04		9N10T	X			12/12					QB 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
13	Nguyễn Thiên Hoàng	1963		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Bành Văn Trân	N5	4	2.04		10N6T	X		X							Chưa có CC Nghiệp vụ
14	Trần Văn Tân	1965		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Trần Văn Ôn	01.011	5	2.22		12N9T	HD 68			5/12					QB 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
15	Lê Bá Danh	1963		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Trần Văn Ôn	01.011	3	1.86		9N11T	HD 68			5/12					QB 12	TPHT. ko có CC Nghiệp vụ
16	Huỳnh Anh Tuấn	1961		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	01.011	7	2.58		15N3T	X			X					QB 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
17	Phạm Thành Đạt	1975		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Lạc Long Quân	01.011	1	1.35		5	X	X							QB 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
18	Trần Văn Dũng	22/05/1975		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Lạc Long Quân	01.011	5	2.22			X	X							QB 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
19	Võ Thanh Tú	1973		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	01.011	4	2.04		7N11T	X			X					QB 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
20	Ta Văn Bình	1962		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Sơn Cang	N3	4	2.04		10N	X		X						QB 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
21	Nguyễn Phan Văn Đông Hà	1967		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Sơn Cang	N3	4	2.04		8N	X		X						QB 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
22	Nguyễn Đức Hòa	1960		Nhân viên bảo vệ	Tiểu Học Yên Thế	01.011	11	3.48	8%	28N10T	X		X						QB 12	Chưa có CC Nghiệp vụ

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Đơn vị	Ngạch, bậc lương hiện hưởng				Số năm công tác	Trình độ, chuyên môn nghiệp vụ								Theo QĐ	Ghi chú	
						Mã số	Bậc	Hệ số	Phụ cấp thâm niên vượt		Thực hiện ký hợp đồng lao động	Trình độ		Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên bảo vệ	Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên nấu ăn	Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên					
23	Phạm Công Chính	1961		Nhân viên bảo vệ	Tiểu học Trần Quốc Toản	01.011	11	3.30		21N9T	X			11/12						QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
24	Bùi Trung Tả	1984		Nhân viên bảo vệ	THCS Ngô Sĩ Liên	01.011	5	2.22		10N4T	X			X						QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
25	Phan Văn Thành	1965		Nhân viên bảo vệ	THCS Ngô Sĩ Liên	01.011	4	2.04		9N5T	X			X						QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
26	Trương Minh Thủy	1960		Nhân viên bảo vệ	Trường THCS Quang Trung	01.011	4	2.04		10	X			X						QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
27	Phạm Đức Hoàn	1977		Nhân viên bảo vệ	THCS Lý Thường Kiệt	01.011	8	2.76	0	16N8T	X	X									Chưa có CC Nghiệp vụ
28	Nguyễn Trung Toàn	1971		Nhân viên bảo vệ	THCS Lý Thường Kiệt	01.011	1	1.54	0	2T	X		X								Chưa có CC Nghiệp vụ
29	Vũ Tuấn Anh	1972		Nhân viên bảo vệ	THCS Phạm Ngọc Thạch	01.011	7	2.58		14N2T	X		X							QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ



Số liệu tính đến tháng 03/2020

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Đơn vị	Ngạch, bậc lương hiện hưởng			Số năm công tác	Thực hiện ký hợp đồng lao động	Trình độ, chuyên môn nghiệp vụ										Theo QĐ	Ghi chú
						Mã số	Bậc	Hệ số			Phụ cấp thâm niên vượt khung	Trình độ				Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên bảo vệ	Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên nấu ăn		Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên phục vụ			
												THPT	THCS	Khác	Chứng nhận nghiệp vụ		Chứng chỉ nghiệp vụ	Sơ cấp		Trung cấp		
1	2	3	4	5	6	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
1	Nguyễn Thị Kim Loan	1975	X	Nhân viên nấu ăn	Mầm non 3	01.009	1	1,3		2N/7T	X		X							QB 565	Chưa có CC Nghiệp vụ	
2	Lê Thị Kim Loan	1975	X	Nhân viên nấu ăn	Mầm non 4	01.009	1	1		6T	X		X							QB 993	Chưa có CC Nghiệp vụ	
3	Đặng Thị Diễm Thu	1977	X	Nhân viên nấu ăn	Mầm non Quận	N5	1	1		1	X	X								QB 993	TPHT, ko có CC	
4	Trần Ngô Thiên Hương	1970	X	Nhân viên nấu ăn	Mầm non Quận	N5	1	1		1	X	X								QB 993	TPHT, ko có CC	
5	Nguyễn Thị Ngọc Lan	1982	X	Nhân viên nấu ăn	Mầm non Quận	N5	1	1		1	X	X								QB 993	TPHT, ko có CC	
6	Nguyễn Thị Kim Thanh	1968	X	Nhân viên nấu ăn	Mầm non Quận	N5	1	1		1	X			X						QB 993	Chưa có CC Nghiệp vụ	
7	Nguyễn Thị Tuyết Ánh	1982	X	Nhân viên nấu ăn	Mầm non Vườn Hồng	01.009	1	1,0		6T	X	X									TPHT, ko có CC	
8	Lai Thị Cúc	1965	X	Nhân viên nấu ăn	Mầm non 12	01.009	4	1,54		8	X		X							QB 565	Chưa có CC Nghiệp vụ	



Số liệu tính đến tháng 03/2020

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Đơn vị	Ngạch, bậc lương hiện hưởng				Số năm công tác	Thực hiện ký hợp đồng lao động	Trình độ, chuyên môn nghiệp vụ							Theo QĐ	Ghi chú	
						Mã số	Bậc	Hệ số	Phụ cấp thâm niên vượt khung			Trình độ			Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên bảo vệ		Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên nấu ăn				Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên phục vụ
1	2	3	4	5	6	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Giang Thanh Thủy	1971	X	Nhân viên phục vụ	Mầm non 1	01.009	5	1.72		9N3T	X	X								QĐ 12	TPHT, ko có CC
2	Trần Thị Nhung	1966	X	Nhân viên phục vụ	Mầm non 2	01.009	12	2.98	22%	31N9T	X			X						QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
3	Mai Thị Phương Thảo	1965	X	Nhân viên phục vụ	Mầm non Kim Đồng	01.009	6	1.90		10N8T	X		X							QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
4	Nguyễn Thị Kiều Uyên	1976	X	Nhân viên phục vụ	Mầm non Kim Đồng	01.009	4	1.54		7N7T	X	X								QĐ 12	TPHT, ko có CC
5	Nguyễn Thị Hòa	1967	X	Nhân viên Phục vụ	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	01.009	6	1.90		10N4T	X			X							Chưa có CC Nghiệp vụ
6	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	1982	X	Nhân viên phục vụ	Mầm non Quận	N5	2	1.18		5	X	X					X			QĐ 565 (NVPV bảng SC)	TPHT, ko có CC
7	Võ Thị Bích	1965	X	Nhân viên phục vụ	Mầm non Quận	N5	5	1.72		12	X			X						QĐ 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
8	Nguyễn Thị Thanh Hòa	1967	X	Nhân viên phục vụ	Mầm Non 5	01.009	12	2.98	10%	22	X			X			X			QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Nữ	Chức danh	Đơn vị	Ngạch, bậc lương hiện hưởng			Số năm công tác	Thực hiện ký hợp đồng lao động	Trình độ, chuyên môn nghiệp vụ						Theo QĐ	Ghi chú	
						Mã số	Bậc	Hệ số			Phụ cấp thâm niên vượt	Trình độ			Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên bảo vệ	Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên nấu ăn			Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân
10	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	1971	x	Nhân viên phục vụ	Mâm non Tuổi Xanh	1.009	5	1.72		8N6T	x		x					QĐ 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
11	Ngô Thị Lan Trinh	1967	x	Nhân viên phục vụ	Mâm non 8	01.009	5	1.72		9N6T	x		x	12/12	x			QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
12	Nguyễn Kim Loan	1984	x	Nhân viên phục vụ	Mâm non 8	01.009	1	1.00		1N2T	x		x					QĐ 12	TPHT, ko có CC
13	Phan Thị Kim Thoa	1978	x	Nhân viên phục vụ	Mâm non Phú Hòa	01.009	5	1.72		8N4T	x		x					QĐ 565	TPHT, ko có CC
14	Trần Thị Vân	1965	x	Nhân viên phục vụ	Mâm non 12	01.009	4	1.54		7	x		x					QĐ 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
15	Nguyễn Văn Trường	1981		Nhân viên phục vụ	Mâm non 14	01.009	2	1.18		5N5T	X			X				QĐ 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
16	Cao Thị Phương	1966	x	Nhân viên phục vụ	Mâm non 14	01.009	7	2.08		12N7T	X		X					QĐ 565	TPHT, ko có CC (sinh 1966)
17	Nguyễn Thị Thu Thảo	1976	x	Nhân viên phục vụ	Mâm non 14	01.009	2	1.18		5N5T	X		X					QĐ 565	TPHT, ko có CC
18	Nguyễn Thị Thu Hằng	1967	x	Nhân viên phục vụ	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	1.009	4	1.54		6N5T	X		x					QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
19	Hoàng Thị Tú Anh	1977	x	Nhân viên phục vụ	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	1.009	1	1		11T	X		X			X		CV 345/NV	TPHT, ko có CC (NVPV bảng NVBV)
20	Vũ Thị Thanh Kim Hòa	1976	x	Nhân viên phục vụ	Tiểu học Bạch Đằng	01.009	12	2.98		16N7T	x			x				QĐ 12	Chưa có CC Nghiệp vụ
21	Mai Thanh Lê Thủy	1972	x	Nhân viên phục vụ	Tiểu học Hoàng Văn Thu	01.009	7	2.08		12N7T	X			X				QĐ 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
22	Huỳnh Thị Ngọc Huyền	1982	x	Nhân viên phục vụ	Tiểu học Hoàng Văn Thu	01.009	7	2.08		12N6T	X			X				QĐ 565	Chưa có CC Nghiệp vụ
23	Nguyễn Thị Hiền	1972	x	Nhân viên phục vụ	Tiểu học Tân Sơn Nhất	01.009	5	1.72		8N7T	X			X					Chưa có CC Nghiệp vụ

Đã
đọc
và
chữ
đúng
tên
tạo

[illegible]

S T T	Họ và Tên	Năm sinh	Nữ	Chức danh	Đơn vị	Ngạch, bậc lương hiện hưởng				Phụ cấp thâm niên vượt	Số năm công tác	Thực hiện ký hợp đồng lao động	Trình độ, chuyên môn nghiệp vụ								Theo QĐ	Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
						Mã số	Bậc	Hệ số					Trình độ				Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên bảo vệ						Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân viên nấu ăn				Chứng chỉ nghiệp vụ đối với nhân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								